

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25/2016/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 06 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ Quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế; Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12 năm 11 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BKHDT-BNV ngày 03 tháng 9 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 1229/QĐ-TTg ngày 19/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc Thành lập Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh Quảng Trị;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 189/TTr-SNV ngày 09 tháng 5 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh Quảng Trị”.

Điều 2. Căn cứ vào tính chất, đặc điểm và yêu cầu quản lý nhà nước đối với khu công nghiệp, khu kinh tế, các Sở, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, có trách nhiệm phối hợp các cơ quan liên quan, tham mưu UBND tỉnh ủy quyền cho Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh Quảng Trị tổ chức thực hiện những nhiệm vụ đã được quy định tại Quyết định này theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1776/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2010 của UBND tỉnh về việc

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh Quảng Trị.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Chính

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh Quảng Trị**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND
ngày 06 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh Quảng Trị)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Ban quản lý Khu Kinh tế tỉnh Quảng Trị là cơ quan trực thuộc UBND tỉnh, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với khu công nghiệp, khu kinh tế ven biển, khu kinh tế cửa khẩu (sau đây gọi chung là khu kinh tế) và tổ chức cung cấp dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh cho nhà đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

2. Ban quản lý Khu Kinh tế tỉnh Quảng Trị chịu sự chỉ đạo và quản lý về tổ chức, biên chế, công chức, viên chức, chương trình kế hoạch công tác và kinh phí hoạt động của UBND tỉnh; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của các Bộ, ngành quản lý về ngành, lĩnh vực trong công tác quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế; có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh trong công tác quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế.

3. Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị có tư cách pháp nhân; tài khoản và con dấu mang hình quốc huy; sử dụng kinh phí quản lý hành chính nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển do ngân sách nhà nước cấp theo kế hoạch hàng năm; nguồn kinh phí khác theo quy định pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Ban quản lý Khu Kinh tế tỉnh Quảng Trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, phân cấp, ủy quyền của cơ quan có thẩm quyền và các nhiệm vụ, quyền hạn khác được UBND tỉnh Quảng Trị giao, cụ thể như sau:

1. Trình UBND tỉnh

a) Dự thảo văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý.

b) Dự thảo văn bản quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Ban Quản lý.

c) Dự thảo Đề án thành lập, tổ chức lại các Ban Quản lý, các đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật.

d) Quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan khác để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

đ) Dự thảo Đề án quy hoạch, điều chỉnh bổ sung quy hoạch phát triển các khu công nghiệp, khu kinh tế.

e) Kế hoạch hàng năm và 5 năm về phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế, phát triển nguồn nhân lực và vốn đầu tư phát triển.

g) Dự thảo quyết định, chỉ thị, văn bản; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước về lĩnh vực khu công nghiệp, khu kinh tế thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý theo quy định pháp luật.

2. Trình Chủ tịch UBND tỉnh

a) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, tổ chức lại, giải thể các tổ chức, đơn vị thuộc Ban Quản lý theo quy định của pháp luật.

b) Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND tỉnh về lĩnh vực khu công nghiệp, khu kinh tế.

3. Giúp UBND tỉnh quản lý việc sử dụng vốn ngân sách nhà nước đầu tư xây dựng, phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế.

4. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, cơ chế, chính sách về khu công nghiệp, khu kinh tế sau khi được ban hành, phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, theo dõi thi hành pháp luật về khu công nghiệp, khu kinh tế của tỉnh.

5. Về quản lý đầu tư

a) Tiếp nhận, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đầu tư.

b) Tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư theo kế hoạch đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành và UBND tỉnh phê duyệt; tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế do Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành và UBND tỉnh tổ chức; hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư theo thẩm quyền trong quá trình chuẩn bị và triển khai dự án đầu tư; báo cáo định kỳ hoạt động xúc tiến đầu tư tới Bộ Kế hoạch và Đầu tư và UBND tỉnh theo Quy chế quản lý nhà nước về xúc tiến đầu tư ban hành kèm theo Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Giải quyết khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư, đánh giá hiệu quả đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế; định kỳ hàng quý, sáu tháng và hàng năm, gửi báo cáo hoạt động đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh trong khu công nghiệp, khu kinh tế tới UBND tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

6. Về quản lý môi trường

a) Tổ chức thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án trong khu công nghiệp, khu kinh tế theo ủy quyền của UBND tỉnh (đối với các dự án thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh).

b) Tiếp nhận đăng ký và xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường cho các đối tượng thuộc diện phải đăng ký trong khu công nghiệp, khu kinh tế theo ủy quyền của cơ quan chuyên môn về môi trường cấp tỉnh và của UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện) (đối với các dự án thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện).

c) Tổ chức thẩm định, phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết, đề án bảo vệ môi trường đơn giản của các dự án trong khu công nghiệp, khu kinh tế theo ủy quyền của cơ quan có thẩm quyền.

d) Tổ chức kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án đối với các dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế theo pháp luật về bảo vệ môi trường.

7. Về quản lý quy hoạch và xây dựng

a) Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt của khu công nghiệp, các khu chức năng trong khu kinh tế nhưng không làm thay đổi chức năng sử dụng khu đất và cơ cấu quy hoạch.

b) Thẩm định thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư nhóm B, C thuộc diện phải thẩm định trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

c) Cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy phép xây dựng công trình đối với công trình xây dựng trong khu công nghiệp, khu kinh tế phải có Giấy phép xây dựng theo phân cấp hoặc ủy quyền của UBND tỉnh.

d) Thực hiện các nhiệm vụ về quản lý quy hoạch, xây dựng công trình, chất lượng công trình trong khu công nghiệp, khu kinh tế theo quy định pháp luật về xây dựng và phân cấp, ủy quyền của cơ quan có thẩm quyền.

8. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động theo hướng dẫn của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội tại Thông tư số 32/2014/TT-BLĐTBXH ngày 01/12/2014 cụ thể như sau:

a) Tiếp nhận báo cáo giải trình của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế về nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được, tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo ủy quyền của UBND tỉnh.

b) Cấp, cấp lại, thu hồi Giấy phép lao động cho lao động nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp, khu kinh tế; xác nhận người lao động nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo ủy quyền của Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

c) Tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động, tiếp nhận thỏa ước lao động tập thể theo ủy quyền của UBND tỉnh; tiếp nhận đăng ký hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế theo ủy quyền của UBND cấp huyện.

d) Nhận thông báo về việc cho thôi việc nhiều người lao động, báo cáo về việc cho thuê lại lao động, kết quả đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề hàng năm của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế theo ủy quyền của UBND tỉnh.

đ) Tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký thực hiện hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế, hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức thực tập nâng cao tay nghề có thời gian dưới 90 ngày theo ủy quyền của Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

e) Tiếp nhận khai trình việc sử dụng lao động, báo cáo tình hình thay đổi về lao động; nhận thông báo về việc tổ chức làm thêm từ 200 giờ đến 300 giờ trong một năm của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế theo ủy quyền của Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

g) Nhận thông báo về địa điểm, địa bàn, thời gian bắt đầu hoạt động và người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp cho thuê lại lao động trong khu công nghiệp, khu kinh tế theo ủy quyền của Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

h) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý lao động trong khu công nghiệp, khu kinh tế, bao gồm: bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động, xây dựng quan hệ lao động, giải quyết tranh chấp lao động, đình công theo quy định pháp luật về lao động hoặc hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

9. Về quản lý thương mại

a) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện thương mại của tổ chức và thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại khu công nghiệp, khu kinh tế theo hướng dẫn của Bộ Công Thương.

b) Cấp Giấy phép kinh doanh, bổ sung mục tiêu kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế theo quy định của pháp luật, hướng dẫn của Bộ Công Thương và ủy quyền của UBND tỉnh.

c) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung các loại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, Giấy phép kinh doanh một số mặt hàng thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành cho thương nhân đặt trụ sở và có cơ sở kinh doanh tại khu công nghiệp, khu kinh tế theo hướng dẫn của Bộ Công Thương.

d) Cấp các loại giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa sản xuất trong khu công nghiệp, khu kinh tế theo hướng dẫn, ủy quyền của Bộ Công Thương.

10. Về quản lý đất đai, bất động sản

a) Tiếp nhận đăng ký khung giá cho thuê đất, cho thuê lại đất và phí hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế của nhà đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế và các chức năng, nhiệm vụ khác về quản lý kinh doanh bất động sản theo quy định của pháp luật.

b) Ban Quản lý Khu kinh tế thực hiện các chức năng, nhiệm vụ về đất đai quy định tại Điều 151 Luật Đất đai số 45/2013/QH13 và Điều 53 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai.

11. Cấp một số loại giấy phép, chứng chỉ trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế theo thẩm quyền, hướng dẫn và ủy quyền của các Bộ, UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền.

12. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác

a) Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực được giao.

c) Tổ chức kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực đầu tư, môi trường, lao động, thương mại, xây dựng thuộc phạm vi quản lý nhà nước được phân cấp, ủy quyền của Ban Quản lý; tham gia thanh tra, tổ chức giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; thực hiện phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí.

d) Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật và theo sự phân cấp hoặc ủy quyền của UBND tỉnh.

đ) Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

e) Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao với UBND tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành liên quan; nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp hoạt động trong khu công nghiệp, khu kinh tế; xây dựng hệ thống thông tin về khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn và kết nối với hệ thống thông tin quốc gia về khu công nghiệp, khu kinh tế.

g) Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp và khu kinh tế.

h) Thực hiện những nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và phân công, ủy quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

Chương II **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban

a) Lãnh đạo Ban có Trưởng ban và không quá 03 (ba) Phó Trưởng ban.

b) Trưởng ban là người đứng đầu Ban Quản lý, có trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ban Quản lý, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và pháp luật về hoạt động và hiệu quả hoạt động của khu công nghiệp, khu kinh tế; phối hợp với người đứng đầu các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Quản lý.

c) Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban Quản lý.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Trưởng ban và Phó Trưởng ban do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định của Đảng và Nhà nước.

2. Cơ cấu tổ chức

a) Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ

- Văn phòng;

- Phòng Kế hoạch Tổng hợp;

- Phòng Quản lý Đầu tư;

- Phòng Quản lý Doanh nghiệp;

- Phòng Quản lý Tài nguyên và Môi trường;

- Phòng Quản lý Quy hoạch và Xây dựng;

- Văn phòng đại diện Ban Quản lý tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo;

- Văn phòng đại diện của Ban Quản lý tại các khu kinh tế, khu công nghiệp khác (thành lập khi được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền).

b) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc

- Trung tâm Quản lý cửa khẩu;

- Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng Khu kinh tế;
- Trung tâm Quản lý và Khai thác cơ sở hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp.

c) Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng để hoạt động.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế do Trưởng ban quy định theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của UBND tỉnh.

d) Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tổ chức, thành lập bộ phận "một cửa" để làm đầu mối tiếp nhận, xử lý các thủ tục hành chính cho nhà đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác.

Điều 4. Biên chế và số người làm việc

1. Biên chế công chức, số lượng người làm việc của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và trong tổng số biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh được cấp có thẩm quyền giao.

2. Việc tuyển dụng, bố trí công chức, viên chức của Ban phải căn cứ vào vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp của viên chức nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng, văn phòng đại diện thuộc Ban và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban

1. Người đứng đầu các Phòng, Văn phòng đại diện thuộc Ban và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, trước pháp luật về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Cấp phó của người đứng đầu giúp người đứng đầu phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước người đứng đầu, trước Trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi người đứng đầu vắng mặt, một cấp phó được người đứng đầu ủy nhiệm điều hành các hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Số lượng cấp phó của người đứng đầu các Phòng, Văn phòng đại diện thuộc Ban và đơn vị sự nghiệp trực thuộc, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc và biên chế được giao để bố trí hợp lý nhưng tối đa không quá 02 cấp phó đối với đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban, không quá 01 cấp phó đối với các Phòng, Văn phòng đại diện thuộc Ban.

3. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng, văn phòng đại diện thuộc Ban và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế do Trưởng ban quyết định theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của UBND tỉnh.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Căn cứ vào Quy định này, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh ban hành Quy chế làm việc; Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Văn phòng đại diện và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh thông nhất Giám đốc Sở Nội vụ báo cáo UBND tỉnh xem xét để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Chính